TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 204/2026/QĐST- HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 275/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc "*Xin ly hôn*" giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số nhà B C, Phường B' Lao, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn N, sinh năm 1986, địa chỉ: Số nhà B C, Phường B' Lao, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/NQQ-UBTVQH ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị T và ông Nguyễn Tấn N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Tấn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Nguyên K, sinh ngày 22/9/2013 và Nguyễn Thục K1, sinh ngày 28/4/2019 cho bà Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Tấn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bà Trần Thị Tuyết C 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004249, ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả cho bà Trần Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành ns dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND Khu vực 4 – Lâm Đồng;
- UBND Phường B' Lao;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Vui